

Thứ hai ngày 25 tháng 3 năm 2019

Tiếng Việt

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II (Tiết 1)

I. MỤC TIÊU

1. **Kiến thức:** Nắm được các kiểu cấu tạo câu để điền đúng bảng tổng kết (BT2).
2. **Kĩ năng:** Đọc trôi chảy, lưu loát bài tập đọc đã học; tốc độ khoảng 115 tiếng/ phút; đọc diễn cảm đoạn thơ, đoạn văn; thuộc 4-5 bài thơ (đoạn thơ), đoạn văn dễ nhớ; hiểu nội dung chính, ý nghĩa cơ bản của bài thơ, bài văn.
* HS(M3,4): đọc diễn cảm thể hiện đúng nội dung văn bản nghệ thuật, biết nhấn giọng những từ ngữ, hình ảnh mang tính nghệ thuật.
3. **Thái độ:** GD học sinh tình yêu quê hương, đất nước.
4. **Năng lực:**
 - Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.
 - Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng

- GV: Bảng phụ kẻ bảng tổng kết “Các kiểu cấu tạo câu” (BT1); bảng nhóm.
- HS: SGK, vở

2. Phương pháp và kĩ thuật dạy học

- Phương pháp: thảo luận, làm mẫu, quan sát, vấn đáp, giảng giải...
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não,...

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(5phút)	
<ul style="list-style-type: none"> - Cho HS chơi trò chơi "Hộp quà bí mật" đọc và trả lời câu hỏi trong bài "Đất nước" - GV nhận xét - Giới thiệu bài - ghi bảng 	<ul style="list-style-type: none"> - HS chơi trò chơi - HS nghe - HS ghi vở
2. Hoạt động thực hành:(28 phút)	
* Mục tiêu:	
<ul style="list-style-type: none"> - Đọc trôi chảy, lưu loát bài tập đọc đã học; tốc độ khoảng 115 tiếng/ phút; đọc diễn cảm đoạn thơ, đoạn văn; thuộc 4-5 bài thơ (đoạn thơ), đoạn văn dễ nhớ; hiểu nội dung chính, ý nghĩa cơ bản của bài thơ, bài văn. - Nắm được các kiểu cấu tạo câu để điền đúng bảng tổng kết (BT2). 	
* Cách tiến hành:	
Bài 1: Ôn luyện tập đọc và HTL	
<ul style="list-style-type: none"> - Cho HS lên bảng gấp thăm bài đọc - Yêu cầu HS đọc bài gấp thăm được và trả lời 1 đến 2 câu hỏi về nội dung bài đọc. 	<ul style="list-style-type: none"> - Lần lượt từng HS gấp thăm bài (5 HS) về chỗ chuẩn bị. - HS trả lời

<p>- GV nhận xét đánh giá. Bài 2: Tìm ví dụ để điền vào bảng tổng kết sau: - Gọi HS đọc yêu cầu của bài</p> <p>- Cho HS thảo luận cặp đôi theo câu hỏi: + Bài tập yêu cầu làm gì ?</p> <p>- Thế nào là câu đơn? Câu ghép ? - Có những loại câu ghép nào ?</p> <p>- Yêu cầu HS nhận xét bài bạn trên bảng - Giáo viên nhận xét chữa bài.</p>	<p>- HS nhận xét</p> <p>- 1 HS đọc yêu cầu của bài. Cả lớp đọc thầm. - Nhóm trưởng điều khiển nhóm</p> <p>+ Bài tập yêu cầu tìm ví dụ minh họa cho từng kiểu câu (câu đơn và câu ghép) - HS nêu. + Câu ghép không dùng từ nối + Câu ghép dùng từ nối - HS làm bài vào vở, 1 HS đại diện làm bài bảng lớp. - HS nhận xét, chia sẻ</p> <p>- Các kiểu cấu tạo câu - <i>Câu đơn</i> Ví dụ: Biền luôn thay đổi màu tùy theo sắc mây trời. - <i>Câu ghép</i> + Câu ghép không dùng từ nối Ví dụ: Lòng sông rộng, nước xanh trong. + Câu ghép dùng từ nối Ví dụ: Súng kíp của ta mới bắn một phát <u>thì</u> súng của họ đã bắn được 5, 6 phát. Nắng vừa nhạt, sương đã buông nhanh xuống mặt biển.</p>
---	---

<p>3.Hoạt động ứng dụng:(2 phút)</p>	
<p>- Câu văn dưới đây là câu đơn hay câu ghép: <i>Trời rải mây trắng nhạt, biêm mơ màng dịu hơi sương.</i></p>	<p>- HS nêu: câu ghép</p>
<p>4. Hoạt động sáng tạo:(1 phút)</p>	
<p>- Về nhà luyện tập viết đoạn văn có sử dụng các câu ghép được nối với nhau bằng các cách đã được học.</p>	<p>- HS nghe và thực hiện</p>

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

Toán
LUYỆN TẬP CHUNG

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Biết tính vận tốc, thời gian, quãng đường.
- Biết đổi đơn vị đo thời gian.

2. Kỹ năng:

- HS vận dụng kiến thức về tính vận tốc, thời gian, quãng đường, đổi đơn vị đo thời gian để làm các bài tập theo yêu cầu.
- HS làm bài 1, bài 2.

3. Thái độ: Yêu thích môn học

4. Năng lực:

- **Năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo**
- **Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện toán học**

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng

- GV: Bảng phụ, bảng nhóm
- HS: SGK, vở

2. Phương pháp và kỹ thuật dạy học

- Phương pháp: làm mẫu, quan sát, vấn đáp, giảng giải, thực hành luyện tập
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não,...

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(5phút)	
- Cho HS chơi trò chơi "Truyền điện" : Nêu cách tính vận tốc, quãng đường, thời gian của chuyển động. - GV nhận xét - Giới thiệu bài - Ghi bảng	- HS chơi trò chơi - HS nghe - HS ghi vở
2. Hoạt động thực hành:(28 phút)	
* <i>Mục tiêu:</i> - Biết tính vận tốc, thời gian, quãng đường. - Biết đổi đơn vị đo thời gian. - HS làm bài 1, bài 2. * <i>Cách tiến hành:</i>	
Bài 1: HĐ cặp đôi - Gọi HS đọc yêu cầu của bài - Cho HS thảo luận cặp đôi theo câu hỏi: + Muốn biết mỗi giờ ô tô đi nhiều hơn xe máy bao nhiêu km ta phải biết điều	- HS đọc - Biết được vận tốc của ô tô và xe máy.

<p>gi?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS làm bài - GV nhận xét chốt lời giải đúng <ul style="list-style-type: none"> - Cho HS chia sẻ trước lớp: + Thời gian đi của xe máy gấp mấy lần thời gian đi của ô tô? + Vận tốc của ô tô gấp mấy lần vận tốc của xe máy ? + Bạn có nhận xét gì về mối quan hệ giữa vận tốc và thời gian khi chuyển động trên một quãng đường? <p>Bài 2 : HD cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS đọc đề bài - Yêu cầu HS làm bài - GV nhận xét chốt lời giải đúng <p>Bài tập chơ</p> <p>Bài 4: HD cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho HS đọc bài, tóm tắt bài toán rồi làm bài. - GV quan sát, hướng dẫn HS nếu cần thiết. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS làm vở, 1 HS lên bảng giải sau đó chia sẻ cách làm: <p style="text-align: center;">Bài giải</p> <p style="text-align: center;">4 giờ 30 phút = 4,5 giờ</p> <p style="text-align: center;">Mỗi giờ ô tô đi được là :</p> <p style="text-align: center;">$135 : 3 = 45$ (km)</p> <p style="text-align: center;">Mỗi giờ xe máy đi được là :</p> <p style="text-align: center;">$135 : 4,5 = 30$ (km)</p> <p>Mỗi giờ ô tô đi được nhiều hơn xe máy là :</p> <p style="text-align: center;">$45 - 30 = 15$ (km)</p> <p style="text-align: center;">Đáp số : 15 km</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS chia sẻ - Thời gian đi của xe máy gấp 1,5 lần thời gian đi của ô tô. - Vận tốc của ô tô gấp 1,5 lần vận tốc của xe máy - Cùng quãng đường, nếu thời gian đi của xe máy gấp 1,5 lần thời gian đi của ô tô thì vận tốc của ô tô gấp 1,5 lần vận tốc của xe máy <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc - HS làm vở, 1 HS lên bảng chỉ sẻ cách làm <p style="text-align: center;">Giải :</p> <p style="text-align: center;">$1250 : 2 = 625$ (m/phút); 1 giờ = 60 phút</p> <p style="text-align: center;">Một giờ xe máy đi được là :</p> <p style="text-align: center;">$625 \times 60 = 37\ 500$ (m)</p> <p style="text-align: center;">$37500 \text{ m} = 37,5 \text{ km}$</p> <p style="text-align: center;">Vận tốc của xe máy là : 37,5 km/ giờ</p> <p style="text-align: center;">Đáp số : 37,5 km/giờ</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc bài , tóm tắt bài toán rồi làm bài sau đó báo cáo giáo viên <p style="text-align: center;">Bài giải</p> <p style="text-align: center;">$72\text{km/giờ} = 72\ 000\text{m/giờ}$</p> <p>Thời gian để cá heo bơi 2400m là:</p> <p style="text-align: center;">$2400 : 72000 = 1/30$ (giờ)</p> <p style="text-align: center;">$1/30$ giờ = 2 phút</p> <p style="text-align: center;">Đáp số: 2 phút</p>
<p>3.Hoạt động ứng dụng:(2 phút)</p>	

- Vận dụng cách tính vận tốc, quãng đường, thời gian vào thực tế cuộc sống	- HS nghe và thực hiện
4. Hoạt động sáng tạo:(1 phút)	
- Về nhà tìm thêm các bài toán tính vận tốc, quãng đường, thời gian để luyện tập cho thành thạo hơn.	- HS nghe và thực hiện

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

Lịch sử
TIẾN VÀO DINH ĐỘC LẬP

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức: Biết ngày 30-4-1975 quân dân ta giải phóng Sài Gòn, kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Từ đây, đất nước hoàn toàn độc lập thống nhất:
 + Ngày 26-4-1975 Chiến dịch Hồ Chí Minh bắt đầu, các cánh quân của ta đồng loạt tiến đánh các vị trí quan trọng của quân đội và chính quyền Sài Gòn trong thành phố.

+ Những nét chính về sự kiện quân giải phóng tiến vào Dinh Độc Lập, nội các Dương Văn Minh đầu hàng không điều kiện.

2. Kỹ năng: Thuộc lại được cảnh xe tăng quân ta tiến vào Dinh Độc Lập

3. Thái độ: Tự hào về khí thế tiến công quyết thắng của bộ đội tăng thiết giáp, của dân tộc ta nói chung.

4. Năng lực:

- **Năng lực tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.**

- **Năng lực hiểu biết cơ bản về Lịch sử, năng lực tìm tòi và khám phá Lịch sử, năng lực vận dụng kiến thức Lịch sử vào thực tiễn**

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng

- GV: Bản đồ hành chính Việt Nam ; các hình minh họa trong SGK

- HS: SGK, vở

2. Phương pháp và kỹ thuật dạy học

- Phương pháp: thảo luận, quan sát, vấn đáp, giảng giải...

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não,...

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(5phút)	
- Cho HS thi thuật lại khung cảnh kí hiệp định Pa- ri về Việt Nam. - GV nhận xét - Giới thiệu bài - Ghi bảng	- HS thi thuật lại - HS nghe - HS ghi vở
2. Hoạt động hình thành kiến thức mới:(28phút)	

* *Mục tiêu:* Biết ngày 30-4-1975 quân dân ta giải phóng Sài Gòn, kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Từ đây, đất nước hoàn toàn độc lập thống nhất.

* *Cách tiến hành:*

Hoạt động 1: *Khái quát về cuộc tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân 1975*

- Cho HS đọc nội dung bài, thảo luận cặp đôi:

+ Hãy so sánh lực lượng của ta và của chính quyền Sài Gòn sau Hiệp định Pa-ri ?

Hoạt động 2: *Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử và cuộc tổng tiến công vào dinh độc lập*

- Cho HS thảo luận nhóm theo câu hỏi:

+ Quân ta chia làm mấy cánh quân tiến vào Sài Gòn?

+ Mũi tiến công từ phía đông có gì đặc biệt?

+ Thuật lại cảnh xe tăng quân ta tiến vào Dinh Độc Lập ?

+ Sự kiện quân ta tiến vào Dinh Độc Lập chứng tỏ điều gì ?

+ Tại sao Dương Văn Minh phải đầu hàng vô điều kiện ?

+ Giờ phút thiêng liêng khi quân ta chiến thắng, thời khắc đánh dấu miền Nam đã được giải phóng, đất nước ta đã thống nhất là lúc nào ?

Hoạt động 3: *Ý nghĩa của Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử*

- GV cho HS thảo luận nhóm

+ Chiến thắng của chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử có thể so sánh với những chiến thắng nào trong sự nghiệp đấu tranh bảo vệ đất nước của nhân dân ta ?

- HS đọc nội dung bài, trả lời câu hỏi

+ Mỹ rút khỏi Việt Nam, chính quyền Sài Gòn sau thất bại liên tiếp lại không được sự hỗ trợ của Mỹ như trước, trở nên hoang mang, lo sợ, rối loạn và yếu thế, trong khi đó lực lượng của ta ngày càng lớn mạnh.

- HS thảo luận nhóm sau đó chia sẻ:

+ Chia làm 5 cánh quân.

+ Tại mũi tiến công từ phía đông, dẫn đầu đội hình là lữ đoàn xe tăng 203. Bộ chỉ huy chiến dịch giao nhiệm vụ cho nữ đoàn phối hợp với các đơn vị bạn cắm lá cờ cách mạng lên dinh độc lập.

+ Lần lượt từng HS thuật lại

+ Chứng tỏ quân địch đã thua trận và cách mạng đã thành công.

+ Vì lúc đó quân đội chính quyền Sài Gòn rệu rã đã bị quân đội Việt Nam đánh tan, Mỹ cũng tuyên bố thất bại và rút khỏi miền Nam Việt Nam.

+ Là 11 giờ 30 phút ngày 30- 4- 1975, lá cờ cách mạng kêu hãnh tung bay trên Dinh Độc Lập.

- Các nhóm thảo luận để trả lời các câu hỏi

+ Chiến thắng của chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử là một chiến công hiển hách đi vào lịch sử dân tộc ta như một Bạch Đằng, một Chi Lăng, một Đống Đa, một Điện Biên Phủ...

3.Hoạt động ứng dụng:(2 phút)

- GV chốt lại nội dung bài dạy. - Hãy sưu tầm các hình ảnh, hoặc các bài báo về sự kiện quân ta tiến vào Dinh Độc lập.	- HS nghe - HS nghe và thực hiện
4. Hoạt động sáng tạo: (1 phút)	
- Viết một đoạn văn ngắn nói lên cảm nghĩ của em về sự kiện quân ta tiến vào Dinh Độc lập.	- HS nghe và thực hiện

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

Thứ ba ngày 26 tháng 3 năm 2019

Tiếng Việt

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II (Tiết 2)

I. MỤC TIÊU

- Kiến thức:** Tạo lập được câu ghép theo yêu cầu BT2.
- Kĩ năng:** Đọc trôi chảy, lưu loát bài tập đọc đã học; tốc độ khoảng 115 tiếng/ phút; đọc diễn cảm đoạn thơ, đoạn văn; thuộc 4-5 bài thơ (đoạn thơ), đoạn văn dễ nhớ; hiểu nội dung chính, ý nghĩa cơ bản của bài thơ, bài văn.
- Thái độ:** Yêu thích môn học.
- Năng lực:**
 - Năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.
 - Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ

- Đồ dùng**
 - GV: Phiếu viết tên từng bài tập đọc và HTL
 - HS: SGK, vở
- Phương pháp kĩ thuật dạy học**
 - Phương pháp: thảo luận, làm mẫu, quan sát, vấn đáp, giảng giải...
 - Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não,...

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(5phút)	
- Cho HS thi đọc bài “Tranh làng Hồ” và trả lời các câu hỏi trong SGK. - GV nhận xét - GV giới thiệu bài - ghi bảng	- HS thi đọc - HS nghe - HS ghi vở
2. Hoạt động thực hành:(28 phút) <i>* Mục tiêu:</i> - Đọc trôi chảy, lưu loát bài tập đọc đã học; tốc độ khoảng 115 tiếng/ phút; đọc diễn cảm đoạn thơ, đoạn văn; thuộc 4-5 bài thơ (đoạn thơ), đoạn văn dễ nhớ; hiểu	

nội dung chính, ý nghĩa cơ bản của bài thơ, bài văn.

- Tạo lập được câu ghép theo yêu cầu BT2.

* *Cách tiến hành:*

Bài 1: Ôn luyện tập đọc và HTL

- Cho HS lên bảng gấp thăm bài đọc

- Yêu cầu HS đọc bài gấp thăm được và trả lời 1 đến 2 câu hỏi về nội dung bài đọc.

- GV nhận xét đánh giá.

Bài 2: HD cá nhân

- Gọi HS đọc yêu cầu của bài tập

- Yêu cầu HS làm bài cá nhân

- GV nhận xét, kết luận

- Từng HS lên bốc thăm chọn bài (xem lại 1- 2 phút)

- HS đọc trong SGK (hoặc đọc thuộc lòng) 1 đoạn hoặc cả bài theo chỉ định trong phiếu

- Dựa theo câu chuyện *Chiếc đồng hồ*, em hãy viết tiếp một vế câu vào chỗ trống để tạo câu ghép:

- HS làm vào vở; 1 HS lên bảng làm sau đó chia sẻ cách làm

- HS nhận xét

*** Đáp án:**

a. Tuy máy móc của chiếc đồng hồ nằm khuất bên trong nhưng *chúng đều có tác dụng điều khiển kim đồng hồ chạy.*

b. Nếu mỗi bộ phận trong chiếc đồng hồ đều muốn làm theo ý thích của riêng mình thì *chiếc đồng hồ sẽ hỏng* (sẽ chạy không chính xác / sẽ không hoạt động được).

c. Câu chuyện trên nêu lên một nguyên tắc sống trong xã hội là: “*Mỗi người vì mọi người và mọi người vì mỗi người.*”

3. Hoạt động ứng dụng: (2 phút)

- Cho 1 HS đặt 1 vế câu, gọi 1 HS khác nêu tiếp vế còn lại cho phù hợp

- HS nêu, ví dụ:

+ HS1: *Nếu hôm nay đẹp trời*

+ HS2: *thì tôi sẽ đi dã ngoại*

4. Hoạt động sáng tạo: (1 phút)

- Về nhà tiếp tục tập đặt câu cho thành thạo

- GV nhận xét tiết học

- Tiếp tục luyện đọc và HTL để kiểm tra.

- HS nghe và thực hiện

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

Toán
LUYỆN TẬP CHUNG

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Biết tính vận tốc, quãng đường, thời gian.
- Biết giải bài toán chuyên động ngược chiều trong cùng một thời gian.

2. Kỹ năng: HS làm bài 1, bài 2.

3. Thái độ: Cần thận, tỉ mỉ, yêu thích môn học.

4. Năng lực:

- **Năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo**
- **Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện toán học**

II. CHUẨN BỊ

1. Đồ dùng

- GV: Bảng phụ, bảng nhóm, bảng nhóm.
- HS: SGK, vở

2. Phương pháp kỹ thuật dạy học

- Phương pháp: làm mẫu, quan sát, vấn đáp, giảng giải, thực hành luyện tập
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não,...

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
1. Hoạt động khởi động:(5phút)	
- Cho HS hát - Giới thiệu bài - Ghi bảng	- HS hát - HS ghi vở
2. Hoạt động thực hành:(28 phút) <i>* Mục tiêu:</i> - Biết tính vận tốc, quãng đường, thời gian. - Biết giải bài toán chuyên động ngược chiều trong cùng một thời gian. - HS làm bài 1, bài 2. <i>* Cách tiến hành:</i>	
Bài 1a : HD cặp đôi - GV gọi HS đọc bài tập - Cho HS thảo luận cặp đôi theo câu hỏi: + Có mấy chuyển động đồng thời trong bài toán ? + Đó là chuyển động cùng chiều hay ngược chiều ? + HS vẽ sơ đồ - GV giải thích : Khi ô tô gặp xe máy thì cả ô tô và xe máy đi hết quãng đường 180 km từ hai chiều ngược nhau - Yêu cầu HS làm bài - GV nhận xét, kết luận	- HS đọc - HS thảo luận - 2 chuyển động : xe máy và ô tô - Chuyển động ngược chiều - HS quan sát - HS làm vở, 1 HS làm bảng lớp sau đó chia sẻ cách làm:

<p>Luyện tập</p> <p>Bài 1b: HD cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi HS đọc bài tập - Yêu cầu HS làm tương tự như phần a - GV nhận xét , kết luận <p>Bài 2: HD cặp đôi</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc đề bài, thảo luận: + Muốn tính quãng đường ta làm thế nào ? - Yêu cầu HS tự làm bài - GV nhận xét , kết luận <p>Bài tập chờ</p> <p>Bài 3: HD cá nhân</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho HS đọc bài, tóm tắt bài toán rồi làm bài. - GV quan sát, hướng dẫn HS nếu cần thiết. 	<p style="text-align: center;">Giải</p> <p>a, Sau mỗi giờ, cả ô tô và xe máy đi được quãng đường là:</p> $54 + 36 = 90 \text{ (km)}$ <p>Thời gian đi để ô tô và xe máy gặp nhau là:</p> $180 : 90 = 2 \text{ (giờ)}$ <p style="text-align: center;">Đáp số : 2 giờ</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc - HS làm vở, 1 HS làm bảng lớp sau đó chia sẻ cách làm <p style="text-align: center;">Giải</p> <p>Sau mỗi giờ cả hai xe đi được là</p> $42 + 50 = 92 \text{ (km)}$ <p>Thời gian để hai ô tô gặp nhau là</p> $276 : 92 = 3 \text{ (giờ)}$ <p style="text-align: center;">Đáp số : 3 giờ</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc - Muốn tính quãng đường ta lấy vận tốc nhân với thời gian - HS làm vở, 1 HS làm bảng lớp, chia sẻ <p style="text-align: center;">Giải</p> <p>Thời gian đi của ca nô là :</p> $11 \text{ giờ } 15 \text{ phút} - 7 \text{ giờ } 30 \text{ phút} = 3 \text{ giờ } 45 \text{ phút}$ $3 \text{ giờ } 45 \text{ phút} = 3,75 \text{ giờ}$ <p>Quãng đường đi được của ca nô là :</p> $12 \times 3,75 = 45 \text{ (km)}$ <p style="text-align: center;">Đáp số : 45km</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc bài, tóm tắt bài toán rồi làm bài báo cáo giáo viên <p>Bài giải</p> <p>* Cách 1:</p> $15 \text{ km} = 15 \text{ 000 m}$ <p>Vận tốc chạy của ngựa là:</p> $15000 : 20 = 750 \text{ (m/phút)}$ <p>* Cách 2:</p> <p>Vận tốc chạy của ngựa là:</p> $15 : 20 = 0,75 \text{ (km/phút)}$ $0,75 \text{ km/phút} = 750 \text{ m/phút}$
<p>3. Hoạt động ứng dụng: (2 phút)</p>	